



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 026. 042

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Lâm Phước Chi
Last Middle First

Current Address: 11/5 Khu Phố 5 Thị trấn Nhà Bè, TP HCM.

Date of Birth: 10/9/35 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Sergeant.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/75 To 8/25/80
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Trần Thị Duyệt
Name

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

Lowell, September 21, 1989

Kính gửi Bà KHƯỚC MINH THO
Chủ Tịch
Hội Gia đình Tù Nhân
Chính Trị Việt Nam
P.O Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Thưa Bà Chủ-Tịch và Quý Hội,

Xin ân-cần gửi đến Quý Hội hai (02) hồ sơ của
Tù cải tạo VN :

- 1 của Ong-Điển-Hùng, và
- 1 của Lâm-Phước-Chí

để kính xin nhờ Quý Hội lên danh sách Tù Nhân Cải tạo
Chính Trị Việt Nam, để trình với chính quyền Hoa-Kỳ
kịp thời cho Bộ Ngoại Giao cứu xét cho phép 2 cựu tù
cải-tạo này và gia-đình được di-cư sang Mỹ.

Trông cậy vào tấm lòng hào-hiệp của riêng Bà
Chủ-Tịch và của toàn thể Ban Điều-Hành hội sẽ sốt sắng
cứu vớt những người xấu số chỉ vì họ chiến đấu để bảo-
vệ Tổ-Quốc chống bọn cộng-sản khát máu vô nhân mà phải
lâm vào cảnh sống dở chết dở như ngày nay. Hành động
nhân đạo và đầy tình thương máu thịt này đã và sẽ được
họ ghi ơn mãi mãi, và chúng tôi cũng xin gửi đến Bà và
Quý Hội lòng ngưỡng mộ chân thành, những người đã quên
mình để tranh đấu cho tình nghĩa đồng bào một cách nhiệt
tình và bất vụ lợi.

Để đóng góp phần nhỏ mọn vào chi-phí điều-hành
vốn thiếu hụt trầm-trọng, chúng tôi kính gửi đến Quý Hội
chi phiếu 20.00 để tỏ chút lòng, kính mong Quý Hội nhận
cho.

Trân trọng cảm ơn và xin kính chào Bà và toàn
thể Ban Điều Hành Hội.

XUYEN PHU ONG

759

h,

Pay to the order of Hội Gia đình Tù Nhân Chính Trị VN. \$ 20.00
Twenty Dollars

BayBank

BayBank Middlesex
Massachusetts

Memo Contribution

September 21 1989 53-235/113
Charles P. Ong

Phu Xuyen

ONG PHU XUYEN

HỒ SƠ 'TÙ CẢI TẠO' KÍNH NHỜ
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ V.N.
P.O Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
LÊN DANH SÁCH CÁN THIỆP ĐƯỢC DI-CƯ ĐI MỸ

Tên họ : LÂM PHƯỚC CHÍ
Sanh ngày : 9/10/1935 (55 tuổi) tại Saigon
Hiện ở tại : 11/5 Khu phố 5
Thị Trấn Nhà Bè
Huyện Nhà Bè
Thành phố Hồ Chí Minh - V.N.

Thành phần cải tạo : Cảnh sát đặc biệt
Trưởng khối F đặc biệt

Chức vụ : Trung sĩ I

Thời gian cải tạo : 5 năm (thả về ngày 25/8/1980)

Gia đình gồm : vợ : Nguyễn thị Dung, sanh 1/1/39
con : Lâm Tường Thụy, 25/11/63 (độc thân)
: Lâm thị Mỹ Phượng, 19/5/65 dt
: Lâm thị Phượng Liên, 1/7/67 dt
: Lâm tường Mỹ, 27/7/68 dt
: Lâm thị Thúy Nga, 23/9/69 dt
: Lâm Tường Nhựt, 20/11/70 dt
: Lâm thị Hoàng Oanh, 23/4/76 dt

Hồ sơ ODP : File IV số 076.042

Đứng tên : Nguyễn Thị Dung (do chị cùng mẹ là
Trần thị Đáng bảo lãnh)

Worksheet : OPR IO : JUN
Run date : 05/01/84
Page No : 1021

Người bảo lãnh : Trần Thị Đáng

Phone :

Giấy tờ đính kèm : Giấy thả cải tạo đề ngày 25/8/1980
Hôn thú và khai sanh của tất cả những
đương sự ghi trên.

BỘ NỘI VỤ

BỘ QUỐC PHÒNG

Cục Quản lý Phổ biến QLQG

Trại Thủ Đức

Số: 1542

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 100 ngày 01-8-1980 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Lâm Phước Chí

Ngày, tháng, năm sinh: 1935

Quê quán: Sài Gòn

Trú quán: 1/5 Ấp 5, Phú xuân hội, Nhà Bè, TP: HCM

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Trung sĩ 1, trưởng hành chánh, F đặc biệt

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,

Phường: Xã: Phú xuân hội

thuộc Huyện,

Quận: Nhà Bè

Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

Thời hạn quản chế: 12 tháng (Mười hai tháng)

Thời hạn đi đường: 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: Từ trại về đến gia đình

Lấn tay ngón trở phải

Của: Lâm Phước Chí

Người được cấp
giấy ký

Ngày 25 tháng 8 năm 1980

Giám thị

Thiếu tá: Đoàn Mạch

Atan Dhan

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ HÔN-THÚ

XÃ Phú-Xuân-Hội

Năm 1963

Số hiệu : 08

Người chồng : (Tên họ)	LÂM - phước - CHÍ
Sanh tại :	SÀI-GÒN rue Bersasio No 18
Sanh ngày :	Ngày 9 tháng 10 năm 1935
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	LÂM - hươt - ĐẠI (chết)
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN - thị - SÁU (sống) 57 tuổi
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN - thị - DUNG
Vợ (chánh hay vợ thứ)	Vợ chánh
Sanh tại :	LONG-THUẬN (CHÂU-ĐỐC)
Sanh ngày :	Năm 1939
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN - văn - BIÊN (sống) 59 tuổi
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	PHAN - thị - TRỌNG (sống) 57 tuổi
Ngày cưới :	Ngày 28 tháng 02 DL 1963

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
kiêm Ủy viên Hộ-tịch Xã Phú-Xuân-Hội
NHÀ-BÈ, ngày 16 tháng 10 năm 1969

Trích y bản chánh :

Phú-Xuân-Hội, ngày 16 tháng 10 năm 1969
~~Xã~~ Ủy-viên Hộ-tịch,

U.N. QUẢN-TRƯỞNG
PHÓ QUẢN-TRƯỞNG

KIẾN - THI
Phú-Xuân-Hội, ngày 16-10-1969

XÃ-TRƯỞNG

TRẦN-thị-CAO

NAM-PHÂN

VIỆT-NAM-CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

HỘ-TỊCH

Bản số 4.678

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm (1935).

Tên, họ đứa nhỏ.	Lâm phúc Chí
Phái.	Masculin
Ngày sinh.	Le neuf Octobre mil neuf cent trente-cinq à 20 heures..
Nơi sinh.	Saigon, 18 rue Bersésio
Tên, họ người Cha.	Lâm huyt Đại
Nghề-nghiệp.	Commerçant
Nơi cư-ngụ.	Phủ Xuân Hội (Giađịnh)
Tên, họ người mẹ.	Nguyễn thị Sáu
Nghề-nghiệp.	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Phủ Xuân Hội (Giađịnh)
Vợ chánh hay thứ.	Premier rang

Sở: 10921 CV
QUẢNG NHÃN SỞ Y BAN CHÁNH

Xét trình tại UBND XÃ PHÚ XUÂN

Ngày 9 tháng 8 năm 1963

UBND XÃ ĐX

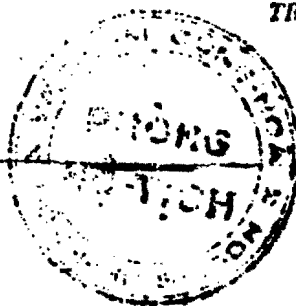
M. T. U.



Thẩm vấn ngay

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH: KH/3.

Saigon, ngày 25 tháng 8 năm 1966.

T. U. N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON
TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCHMIỄN LỆ PHẢI
Chứng hộ tại Minh-ChánhThẩm vấn ngay
Thẩm vấn ngay

VIỆT NAM CỘNG-HOÀ

Lục sao y bản chính để tại Phòng Lưu Hồ Sơ Tòa Giải Saigon

BỘ TƯ - PHÁP

Số **880/HT**

(1)

N.C.V/20

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHÂN

Ngày **23** tháng **3** năm 19 **68** (1)

TOÀ HOÀ - GIẢI
SAIGON

GIẤY THẾ-VỊ KHAI SINH CHO

NGUYỄN-THỊ-DUNG

Năm một ngàn chín trăm **68** ngày **23** tháng **3** hồi **8** giờ **30**

Trước mặt chúng tôi là **PHAN-VAN-TU** Chủ Tịch Tòa Hoà-Giải
Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại lộ Nguyễn-Trung-Kỷ có Lucy-sự
PHAM-CONG-NGHIỆP phụ tá

DÃ TRÌNH DIỆN:

- 1.— **O. Nguyễn-đỉnh-Thực**
- 2.— **O. Ong-phú-Xuyến**
- 3.— **Bà Trần-thị-Đặng**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết hết chắc

- **Nguyễn-thị-Dung (Nữ)**

Sinh ngày **01-01-1939** tại **Long-Thượn, Châu-Độc** nay thuộc
Kiên-Phong (Nam-Phân), con của Ông **Nguyễn-văn-Biện** và Bà
Phan-thị-Trọng.

Và duyên cớ mà **Dương sự** không có thể xin sao-lục
khai-sinh được, là vì **Bộ sinh năm 1939 của làng Long-Thượn không có**
nap tại Tòa Án sở tại.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phải giấy thế-vị khai
sinh này cho dương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm
1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Liên-Thời Nam Phần Việt-Nam, Căn-điều 363 và tiếp
theo của bộ Hình-luật Cảnh-cải phạt tội-nguy-chức, về việc phạt tù 2 đến 5 năm tù và phạt
bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lucy-sự sau khi đọc lại.

Đã lên không rõ,



LỤC SAO Y.

Ngày **22** tháng **4** năm 19 **68**
CHANG LUY

GIA TIỀN : 5500

(1) Chỉ liệt căn nhắc mỗi chi
xin cấp thêm bản sao

ĐẠI QUANG-HÀN

ĐO THỊNH SAIGON

VIỆT NAM CỘNG HÒA

TÒA HÀNH CHÍNH QUẬN

HỘ TỊCH

Số hiệu :

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm

Lăm tương Thuy

Tên, họ đứa nhỏ	Van
Phái	
Ngày sanh	Hai mươi lăm tháng mười một năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan Đình Phùng
Tên, họ người Cha	Lâm Phước Chí
Tuổi	Hai mươi tám
Nghề-nghiep	Cảnh sát viên
Nơi cư-ngy	Giadinh, 16/1 hẻm tỉnh 15 Phú Xuân Hoi
Tên, họ người mẹ	Nguyễn thị Dung
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiep	Nội trợ
Nơi cư-ngy	Giadinh, 16/1 hẻm tỉnh 15 Phú Xuân Hoi
Vợ chánh hay thú	Vợ chánh

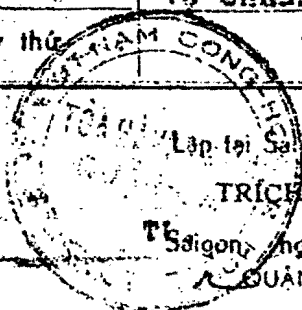
CHUNG NHÀ SỐNG Y BÀN CHÁNH

Ngày 09 tháng 1 năm 1963



Thẩm Văn An

MIỀN 2 - F 11
63 năm 1963



Lập tại Saigon, ngày tháng năm 19

TRÍCH LỤC Y BÀN CHÁNH

T. Saigon, ngày tháng năm 19

QUẬN - TRƯỞNG QUẬN

Heau CAM MANG

ĐỒ THỊNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN

BA

HỘ-TỊCH

Số hiệu :

4620

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

sáu mươi lăm

Năm một ngàn chín trăm

Tên, họ đứa nhỏ	Lâm Mỹ Phượng
Phái	Nữ
Ngày -sinh	Mười chín tháng năm năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan đình Phùng
Tên, họ người Cha	Lâm phúc Chí
Tuổi	Ba mươi
Nghề-nghiệp	Cảnh sát
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 16/I Liên tỉnh 15 Nhà Bè
Tên, họ người mẹ	Nguyễn thị Dung
Tuổi	Hai mươi sáu
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 16/I Liên tỉnh 15 Nhà Bè
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

MIỄN LỆ-PHÍ
Đã nộp cho hành-Chánh

Lập tại Saigon, ngày 24 tháng 5 năm 19 65

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN SAIGON

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :
Sáigòn, ngày II tháng 3 năm 19 71
TL. QUẬN TRƯỞNG QUẬN BA

LÂM MẠNH

ĐÔ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN BA

HỘ-TỊCH

Số hiệu : 5915

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Lâm thị Phụng-Liên
Phái	NỮ
Ngày-sanh	Một tháng bảy năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy
Nơi sanh	Saigon, 75 Cao Thắng
Tên, họ người Cha. . .	Lâm phúc Chí
Tuổi	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp	Cảnh sát
Nơi cư-ngụ	Saigon, 395B Phan thanh Giản
Tên, họ người mẹ . . .	Nguyễn thị Dung
Tuổi	Hai mươi tám
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 395B Phan thanh Giản
Vợ chánh hay thứ . . .	Vợ chánh

MIỄN LỆ PHÍ
BỘ HÀNH-CHÁNH

Lập tại Saigon, ngày 3 tháng 7 năm 19 67

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày II tháng 3 năm 19 71/
TL. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA

LÂM MẠNH

Số hiệu : 8181

*

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (1969)

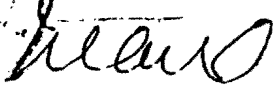
Tên, họ đứa nhỏ . . .	Lâm thị Thủy-Nga
Phái	Nữ
Ngày-sinh	Hai mươi ba tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín, 21g1055
Nơi sinh	Saigon, 455 Phan đình Phùng
Tên, họ người Cha. . .	Lâm Phước Chí
Tuổi	Ba mươi bốn
Nghề-nghiệp	Cảnh sát viên
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 1/16 Liên tỉnh 15 Phú Xuân Hội
Tên, họ người mẹ . . .	Nguyễn thị Dung
Tuổi	Ba mươi
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 1/16 liên tỉnh 15 PhúXuânHội
Vợ chánh hay thứ . . .	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 26 tháng 9 năm 19 69

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 16 tháng 10 năm 19 69 11/3

TL. QUẢN TRƯỞNG QUẬN BA



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 3/P3

Xã, Thị trấn: Phước An
Thị xã, Quận: Thị xã
Thành phố, Tỉnh: Thị xã

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số: 779
Quyển số: 1



Họ và tên:	<u>Lâm Thị Mỹ</u>		Nam, nữ: <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm:	<u>Thị trấn Lạc Long Quân, xã Phước An, thị xã</u> <u>Thị xã Lạc Long Quân, 27.07.1967</u>		
Nơi sinh	<u>Phước An, xã Phước An</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lâm Phước An</u> <u>38 tuổi</u>	<u>Nguyễn Thị Sang</u> <u>29 tuổi</u>	
Dân tộc			
Quốc tịch			
Nghề nghiệp	<u>Chức vụ</u>	<u>Chức vụ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Xã Phước An</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lâm Phước An</u> <u>Xã Phước An, thị xã</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 27 tháng 7 năm 68
(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM/UBND Phước An ký tên đóng dấu

Nguyễn Thị Sang
Phước An
Phước An

THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH
ỦY-BAN NHÂN-DÂN C.M.
Quận **BA**
Phường (Xã) **BA**

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu **8793**
Năm **1970**

Lập ngày **23** tháng **11** năm **1970**

Họ tên

LÂM TƯỜNG NHỰT

Trai hay gái

Nam

Ngày, tháng,
năm sanh

20 tháng 11 năm 1970

Nơi sanh

Saigon- 455 Phan Đ. Phùng

Họ tên,
quốc tịch cha

LÂM PHƯỚC CHÍ

Họ tên,
quốc tịch mẹ

NGUYỄN THỊ DUNG

Cha mẹ có
hôn thú không

06



LỊCH MANG
TỔ HO TỊCH

SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày **27** tháng **9** năm **1970**

ỦY-VIÊN HO-TỊCH

q/đ lập ủy quyền



Chung

HÀNH- PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

ỦY-BAN NHÂN-DÂN-C.M.

Quận PHÚ-XUÂN

Phường (Xã) Phú Xuân Hội

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu 22

Năm 1976

Lập ngày 05 tháng 05 năm 1976

Họ tên	LÂM - THI - HOÀNG - OANH
Trai hay gái	Gái
Ngày, tháng, năm sanh	Hai mươi ba, tháng tư, năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu.
Nơi sanh	Tại Đắc sanh - Phú Xuân Hội
Họ tên, quốc tịch cha	LÂM PHƯỚC CHÍ, Quốc tịch: V.N
Họ tên, quốc tịch mẹ	NGUYỄN THI DUNG, Quốc tịch: VN
Cha mẹ có hôn thú không	Có hôn thú

SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày 13 tháng 05 năm 1976

ỦY-VIỆP HỘ-TỊCH



HỒ SƠ 'TÙ CẢI TẠO' KÍNH NHỜ
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ V.N.
P.O Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
LÊN DANH SÁCH CAN THIỆP ĐƯỢC DI-CƯ ĐI MỸ

Tên họ : LÂM PHƯỚC CHÍ
Sanh ngày : 9/10/1935 (55 tuổi) tại Saigon
Hiện ở tại : 11/5 Khu phố 5
Thị trấn Nhà Bè
Huyện Nhà Bè
Thành phố Hồ Chí Minh - V.N.

Thành phần cải
tạo : Cảnh sát đặc biệt
Trưởng khối F đặc biệt

Chức vụ : Trung sĩ I

Thời gian cải
tạo : 5 năm (thả về ngày 25/8/1980)

Gia đình gồm : vợ : Nguyễn thị Dung, sanh 1/1/39
con : Lâm Tường Thụy, 25/11/63 (độc thân)
: Lâm thị Mỹ Phượng, 19/5/65 dt
: Lâm thị Phượng Liên, 1/7/67 dt
: Lâm tường Mỹ, 27/7/68 dt
: Lâm thị Thúy Nga, 23/9/69 dt
: Lâm Tường Nhật, 20/11/70 dt
: Lâm thị Hoàng Oanh, 23/4/76 dt

Hồ sơ ODP : File IV số 076.042
Đúng tên : Nguyễn Thị Dung (do chị cùng mẹ là
Trần thị Đăng bảo lãnh)

Worksheet : OPR IO : JUN
Run date : 05/01/84
Page No : 1021

Người bảo lãnh : Trần Thị Đăng

Phone :

Giấy tờ đính kèm : Giấy thả cải tạo đề ngày 25/8/1980
Hôn thú và khai sanh của tất cả những
đương sự ghi trên.

BỘ NỘI VỤ
BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp QL TG
Trại Thủ Đức
Số: 542

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____
về việc thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hành quyết định số 100 ngày 01-8-1980
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Lâm Phước Chí

Ngày, tháng, năm sinh: 1935

Quê quán: Sài Gòn

Trú quán: 1/5 Ấp 5, Phú xuân hội, Nhà Bè, TP: HCM

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các
tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Trung sĩ 1, trưởng
hành chánh, F đặc biệt

Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,
Phường: Xã: Phú xuân hội thuộc Huyện,
Quận: Nhà Bè Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về
nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

Thời hạn quản chế: 12 tháng (Mười hai tháng)

Thời hạn đi đường: 02 ngày (kể từ ngày ký giấy
ra trại).

Tiền và lương thực đi đường đã cấp: Từ trại về đến gia đình

Lấn tay ngón trỏ phải
Của: Lâm Phước Chí

Người được cấp
giấy ký

Ngày 25 tháng 8 năm 1980

Giám thị

Thiếu tá: Đoàn Mạch

9/4/10

Đ/s anh đưa về tỉnh diện tại Ch đầu phòng
chuyên Q.L.T.A (trên báo An ninh) đứng ở.

Phủ Khoa Ngày 26/9/10
Phủ Công An Xó

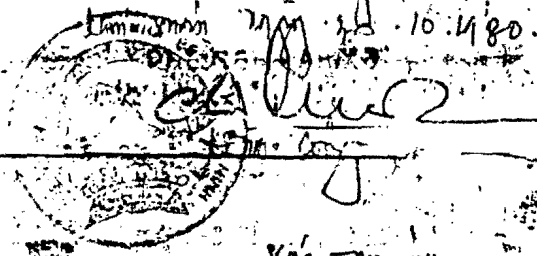


vấn Qu

SỞ CÔNG AN TỈNH CHỈ MINH
ĐÀ TRINH DIỆN
Ngày 30 tháng 9 năm 1980
PHÒNG Q.L.T.A.

Kác Nam

Đ/s anh đưa về tỉnh diện tại Ch đầu phòng



Kác Nam
Đ/s anh đưa về tỉnh diện
Ngày 21/1/1981
T.L. Ph. Công An Xó

Kác Nam

Đ/s anh đưa về tỉnh diện tại Ch đầu phòng
chuyên Q.L.T.A (trên báo An ninh) đứng ở.
Ngày 2/3/1981
T.L. Ph. Công An Xó

anh đưa về

Kác Nam

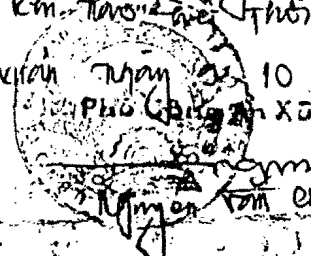
Đ/s anh đưa về tỉnh diện tại Ch đầu phòng
chuyên Q.L.T.A (trên báo An ninh) đứng ở.
Ngày 26/10/80

T.L. Ph. Công An Xó

Kác Nam

Kác Nam

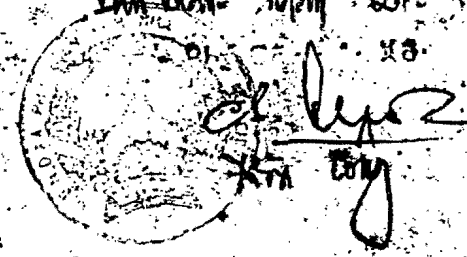
Đ/s anh đưa về tỉnh diện tại Ch đầu phòng
chuyên Q.L.T.A (trên báo An ninh) đứng ở.
Ngày 10/10/80



Kác Nam

Đ/s anh đưa về tỉnh diện tại Ch đầu phòng

Ngày 21/1/1981



Kác Nam

Ngày 2/3/1981
T.L. Ph. Công An Xó

anh đưa về

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH

BỔN TRÍCH LỤC
BỘ HÔN-THÚ

XÃ Phú-Xuân-Hội

Năm 1963

Số hiệu : 08

Người chồng : (Tên họ)	LÂM - phước - CHÍ
Sanh tại :	SÀI-GÒN rue Bersasio No 18
Sanh ngày :	Ngày 9 tháng 10 năm 1935
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	LÂM - hươt - ĐẠI (chết)
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN - thị - SÁU (sống) 57 tuổi
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN - thị - DUNG
Vợ (chánh hay vợ thứ)	Vợ chánh
Sanh tại :	LONG-THUẬN (CHÂU-ĐỐC)
Sanh ngày :	Năm 1939
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	NGUYỄN - văn - PIÊN (sống) 59 tuổi
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	PHAN - thị - TRỌNG (sống) 57 tuổi
Ngày cưới :	Ngày 28 tháng 02 DL 1963

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
kiêm Ủy viên Hộ-tịch Xã Phú-Xuân-Hội
NHÀ-BÈ, ngày 16 tháng 10 năm 1969

Trích y bản chánh :
Phú-Xuân-Hội, ngày 16 tháng 10 năm 1969
~~XÃ-TRƯỞNG~~ Ủy-viên Hộ-tịch,

U.N. QUẢN-TRƯỞNG
PHÓ QUẢN-TRƯỞNG

KIẾN - THỊ
Phú-Xuân-Hội, ngày 16-10-1969

XÃ-TRƯỞNG

TRẦN-thị-CAO

NAM-PHÂN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Bản số 4.678

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm (1935).

Tên, họ đứa nhỏ.	Lâm Phước Chí
Phái.	Masculin
Ngày sinh.	Le neuf Octobre mil neuf cent trente-cinq à 20 heures..
Nơi sinh.	Saigon, 18 rue Bersésio
Tên, họ người Cha.	Lâm Huýt Đại
Nghề-nghiệp.	Commerçant
Nơi cư-ngụ.	Phủ Xuân Hội (Gia Định)
Tên, họ người mẹ.	Nguyễn thị Sầu
Nghề-nghiệp.	sans profession
Nơi cư-ngụ.	Phủ Xuân Hội (Gia Định)
Vợ chánh hay thứ.	Premier rang

CHỦNG NHẬN SỞ HỮU BẢN CHÁNH

Xác trình tại UBND XÃ PHÚ XUÂN

Ngày 9 tháng 8 năm 1963

UBND XÃ ĐX

HUYỆN



Kính cẩn

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH: KH/3.

Saigon, ngày 25 tháng 8 năm 1963.

T.U.N. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON
TRƯỞNG-PHÒNG HỘ-TỊCHMIỀN LÊ PHÍ
Chánh Phòng Hộ-Tịch

Kính

Kính

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

Lục sao y bản chính để tại Phòng Lưu trữ Tòa Tòa Giải Saigon

BỘ TƯ - PHÁP

Số **880/HT**

(1)

N.C.T/20

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHÂN

Ngày **23** tháng **3** năm 19 **68** (1)

TÒA HOÀ - GIẢI
SAIGON

GIẤY THẺ-VỊ KHAI-SINH CHO

NGUYỄN-THỊ-DUNG

Năm một ngàn chín trăm **68** ngày **23** tháng **3** hồi **8** giờ **30**

Trước mặt chúng tôi là **PHAN-VAN-TU** Chủ tịch Tòa Hoà-Giải
Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Phố Nguyễn-Trung-Kiệt, Quận 1, đã khai-sinh
PHAM-CONG-NGHIEP phụ nữ

DÃ TRÌNH DIỆN.

1.— **O. Nguyễn-đình-Thực**

2.— **O. Ông-phú-Xuyến**

3.— **Bà Trần-thị-Đặng**

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai-quả quyết liệt chắc

- **Nguyễn-thị-Dung (Mất)**

Sinh ngày **01-01-1939** tại **Long-Thượn, Châu-Độc** nay thuộc
Kiên-Phong (Nam-Phân), con của Ông **Nguyễn-văn-Biện** và Bà
Phan-thị-Trọng.-

Và duyên cớ mà **Đương sự** không có thể xin sao-lục
khai-sinh được, là vì **Bộ sinh năm 1939 của làng Long-Thượn không có**
nạp tại Tòa Án sở tại.-

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên lấy tên của tôi để giấy thẻ-vị khai
sinh nầy cho đương-sự để sử-dụng theo luật. Tôi lập ngày 17 tháng 11 năm
1947 của Thủ-Tướng Chính-Phủ Liên Thái-Sam và được Quốc-Đã theo 363 và tiếp
theo của bộ Hình-luật Cảnh-cải phạt tội-nguy-chức và vi phạm từ 2 đến 5 năm và phạt
bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân chứng và đương-sự đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC SAO Y.

Saigon, ngày

22

tháng

4

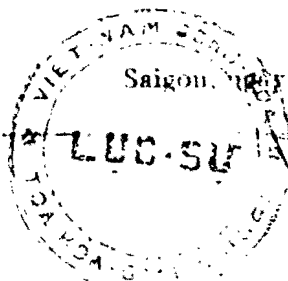
năm 19

68

CHAM-LOU

GIÁ TIỀN : 5500

(1) Cho hết căn cước mỗi lần
xin cấp thêm bản sao



QUANG NAM

ĐO THÀNH SAIGON

BA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN

1959

HỘ-TỊCH

Số hiệu :

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm

Lâm-tướng-Thụy

Tên, họ đứa nhỏ	Nam
Phái	Hai mươi lăm tháng tuổi một năm
Ngày-sanh	một ngàn chín trăm sáu mươi ba
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan Đình Phùng
Tên, họ người Cha	Lâm-phước-Chí
Ngày tháng năm 19	Hai mươi tám
Tuổi	Cảnh sát viên
Nghề-nghiệp	Giadinh, 16/1 hẻm tỉnh 15 Phú Xuân Hội
Nơi cư-ngụ	Nguyễn thị Dung
Tên, họ người mẹ	Hai mươi bốn
Tuổi	Nội trợ
Nghề-nghiệp	Giadinh, 16/1 hẻm tỉnh 15 Phú Xuân Hội
Nơi cư-ngụ	Vợ chánh
Vợ chánh hay thứ	27 II 63

CHUNG NHÀ SÔNG Y BẮN CHÁNH

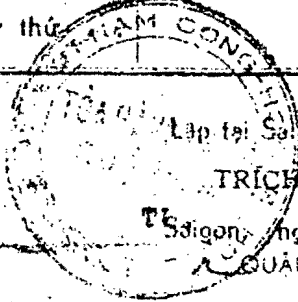
TỔ TÌNH HỒI BOND XE PHÚ X

Ngày 2 tháng 8 năm 1959



Tâm Văn An

MIỀN SÔNG Y BẮN CHÁNH
BỘ HÀNH-CHÁNH



Lập tại Saigon, ngày tháng năm 19

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH : 71

Saigon, ngày tháng năm 19

QUẬN - TRƯỞNG QUẬN

Handwritten signature
CÁN NẢM

ĐỒ THẠNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN

BA

HỘ-TỊCH

Số hiệu :

4620

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

sáu mươi lăm

Năm một ngàn chín trăm

Tên, họ đứa nhỏ	Lâm mỹ Phượng
Phái	NỮ
Ngày sanh	Mười chín tháng năm năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan đình Phùng
Tên, họ người Cha.	Lâm phúc Chí
Tuổi	Ba mươi
Nghề-nghiep	Cảnh sát
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 16/I Liên tỉnh 15 Nhà Bè
Tên, họ người mẹ	Nguyễn thị Dung
Tuổi	Hai mươi sáu
Nghề-nghiep	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 16/I Liên tỉnh 15 Nhà Bè
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

MIỄN LỆ PHÍ
Tòa Hành-Chánh



Lập tại Saigon, ngày 24 tháng 5 năm 19 65

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN SAIGON

Sàigòn, ngày 11 tháng 3 năm 19 71

TRƯỞNG QUẬN BA

Lâm Mạnh

LÂM MẠNH

ĐÔ-THÀNH SAIGON

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÀNH-CHÁNH QUẬN BA

HỘ-TỊCH

Số hiệu : 5915

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

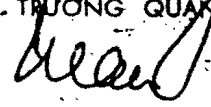
Năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Lâm thị Phụng-Liên
Phái	NỮ
Ngày-sanh	Một tháng bảy năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy
Nơi sanh	Saigon, 75 Cao Thắng
Tên, họ người Cha. . .	Lâm phúc Chí
Tuổi	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp	Cảnh sát
Nơi cư-ngụ	Saigon, 395B Phan thanh Giản
Tên, họ người mẹ . . .	Nguyễn thị Dung
Tuổi	Hai mươi tám
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 395B Phan thanh Giản
Vợ chánh hay thứ . . .	Vợ chánh

MIỄN-LỆ-PHÍ
Đã nộp tại Tòa hành-chánh

Lập tại Saigon, ngày 3 tháng 7 năm 19 67

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon, ngày 11 tháng 3 năm 19 71
TL. QUẢN TRƯỞNG QUẬN BA

LÂM MẠNH

Số hiệu : 8181

*

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín (1969)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Lâm thị Thúy-Nga
Phái	Nữ
Ngày-sanh	Hai mươi ba tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín, 21giờ55
Nơi sanh	Saigon, 455 Phan đình Phùng
Tên, họ người Cha. . .	Lâm Phước Chí
Tuổi	Ba mươi bốn
Nghề-nghiệp	Cảnh sát viên
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 1/16 Liên tỉnh 15 Phú Xuân Hội
Tên, họ người mẹ . . .	Nguyễn thị Dung
Tuổi	Ba mươi
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 1/16 liên tỉnh 15 PhúXuânHội
Vợ chánh hay thứ . . .	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày 26 tháng 9 năm 19 69

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 16 tháng 10 năm 19 69

T.L. QUẢN, TRƯỞNG QUẬN BA

Hieu

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 3/P3

Xã, Thị trấn: Đông An
Thị xã, Quận: Đông An
Thành phố, Tỉnh: Đông An

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 779
Quyển số 1



Họ và tên:	<u>Lâm Văn Mỹ</u>		Nam, nữ: <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm:	<u>Thị trấn Đông An, huyện Đông An, tỉnh Đông An</u> <u>27.07.1967</u>		
Nơi sinh:	<u>Ban dân xã Đông An</u>		
Khai về cha, mẹ:	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lâm Văn Cháu</u> <u>38 tuổi</u>	<u>Nguyễn Thị Dung</u> <u>29 tuổi</u>	
Dân tộc			
Quốc tịch			
Nghề nghiệp	<u>Chủ đất vườn</u>	<u>Đã mất</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Đông An</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lâm Văn Cháu</u> <u>Xã Đông An, huyện Đông An</u>		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 29 tháng 6 năm 71

Đăng ký ngày 27 tháng 7 năm 68

(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM/UBND Đông An ký tên đóng dấu

Nguyễn Văn Cháu
Chủ đất vườn

THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH
ỦY-BAN NHÂN-DÂN C.M.
Quận **BA**
Phường (Xã) _____

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu **8793**
Năm **1970**

Lập ngày **23** tháng **11** năm **1970**

Họ tên	LÂM TƯỜNG NHỰT
Trai hay gái	Nam
Ngày, tháng, năm sanh	20 tháng 11 năm 1970
Nơi sanh	Saigon- 455 Phan Đ. Phùng
Họ tên, quốc tịch cha	LÂM PHƯỚC CHI
Họ tên, quốc tịch mẹ	NGUYỄN THỊ DUNG
Cha mẹ có hôn thú không	Có



SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày **27** tháng **9** năm **1970**

TL Ủy-VIÊN HO-TỊCH

C/Đ NGUYỄN THỊ DUNG



HÀNH - PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

ỦY - BAN NHÂN - DÂN - C.M.

Quận Nhà Bè

Phường (Xã) Phủ Xuân Hội

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu: 22

Năm: 1976

Lập ngày 05 tháng 05 năm 197 6

Họ tên	<u>LAM - THI - HOANG - OANH</u>
Trai hay gái	<u>Gái</u>
Ngày, tháng, năm sanh	<u>Mai mươi ba, tháng tư, năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu.</u>
Nơi sanh	<u>Tại Đáo sanh - Phủ Xuân Hội</u>
Họ tên, quốc tịch cha	<u>LAM PHUOC CHI, Quốc tịch: VN</u>
Họ tên, quốc tịch mẹ	<u>NGUYEN THI DUNG, Quốc tịch: VN</u>
Cha mẹ có hôn thú không	<u>Có hôn thú</u>

SAO LUC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày 13 tháng 05 năm 197 6

